

Số: /BC-TCKH

Yên Thế, ngày tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu**  
**Công trình: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế**

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 15/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024;

Căn cứ Quyết định số 7900/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 309/QĐ-QLDA ngày 27/4/2022 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-QLDA ngày 27/02/2023 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế về việc điều chỉnh dự toán công trình Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt kế hoạch LCNT công trình Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc bổ sung kế hoạch LCNT công trình Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Xét tờ trình số 217/TTr-BQLDA ngày 13/3/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

Sau khi kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Yên Thế Báo cáo thẩm định điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế gồm các nội dung sau:

## **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

### **1. Khái quát về công trình:**

a) Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế;

b) Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 14.613.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, sáu trăm mười ba triệu đồng chẵn).

c) Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện.

d) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024

e) Địa điểm: Tại Xã Đồng Vương, Đồng Tiến và Canh Nậu, huyện Yên Thế.

g) Quy mô công trình: (Theo Thiết kế BVTC-DT được phê duyệt)

### **2. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 6.683.680.000 đồng.

b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.

c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 7.929.320.000 đồng

d) Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có): 0

đ) Tổng giá trị các phần công việc: 14.613.000.000 đồng

e) Tổng mức đầu tư của dự án: 14.613.000.000 đồng

## **II. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU.**

### **1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu

được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không
1	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Quyết định số 7900/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND huyện	
2	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	- Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện; - Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện	
3	Quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán	- Quyết định số 309/QĐ-QLDA ngày 27/4/2022 của Ban QLDAĐTXD huyện. - Quyết định số 166/QĐ-QLDA ngày 27/02/2023 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế	
4	Vốn bố trí	- Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện; - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND huyện	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: Đầy đủ căn cứ pháp lý để trình phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

## 2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Trong năm 2022 công trình được UBND huyện bố trí 3.600 triệu đồng. Trên cơ sở đó chủ đầu tư tiến hành trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 gói thầu; Thực hiện Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 15/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024; Năm 2022 huyện Yên Thế triển khai 02 công trình ngầm.

Năm 2023, công trình được bố trí 8.400 triệu đồng. Trên cơ sở đó, chủ đầu tư đề nghị thực hiện các ngầm còn lại.

Chủ đầu tư phân chia các gói thầu như trên theo tính chất, kỹ thuật, trình tự thực hiện, đảm bảo đồng bộ của dự án và quy mô gói thầu, việc phân chia như trên phù hợp với điều 33, 35, Luật Đấu thầu năm 2013

## 3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện và Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Các nội dung đề nghị của chủ đầu tư đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định tại Báo cáo số 262/BC-TCKH ngày 28/4/2022 nên không thẩm định lại theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 10/2015/TT-BKH ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu				
STT	Đề nghị của chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (theo hồ sơ dự án được duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
	Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế; hạng mục: Ngầm dân sinh bản Đồng Đăng, La Lanh xã Đồng Vương; bản Nà Táng, Đổng Cao xã Canh Nậu		Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế; hạng mục: Ngầm dân sinh bản Đồng Đăng, La Lanh xã Đồng Vương; bản Nà Táng, Đổng Cao xã Canh Nậu	
1	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	30.601.000	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	30.601.000
2	Bảo hiểm	11.830.000	Bảo hiểm	11.830.000
3	Thi công xây dựng (bao gồm chi phí dự phòng)	7.886.889.000	Thi công xây dựng (bao gồm chi phí dự phòng)	7.886.889.000
4	Tổng	7.929.320.000	Tổng	7.929.320.000

Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

**Bảng số 2**

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU			
S T T	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
1	Tên gói thầu	X	
2	Giá gói thầu	X	
3	Nguồn vốn	X	
4	Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu	X	
5	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
6	Loại hợp đồng	X	
7	Thời gian thực hiện hợp đồng	X	

\* Ý kiến thẩm định về nội dung bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Nội dung bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư đề nghị phù hợp với nội dung của dự án đã được phê duyệt và tuân thủ theo các quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó:

- Tên gói thầu: Phù hợp theo nội dung công việc dự án được phê duyệt.
- Giá gói thầu: Xác định trên cơ sở dự toán công trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 166/QĐ-QLDA ngày 27/02/2023 của Ban QLDA ĐTXD.
- Nguồn vốn: Dự án đã được bố trí trong nguồn vốn đầu tư công, năm 2023 đảm bảo nguồn vốn để thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

+ Các gói thầu: Thi công xây dựng + dự phòng đảm bảo các điều kiện áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

+ Các gói thầu: Tư vấn Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu đảm bảo các điều kiện áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn quy định tại Khoản 1, Điều 22 Luật Đấu thầu năm 2013 và Điều 54, Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

+ Gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn chưa thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện hợp đồng đảm bảo phù hợp quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án và tiến độ nguồn vốn được bố trí.

- Loại hợp đồng: Phù hợp theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu năm 2013.

Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: Chủ đầu tư đề nghị tổng giá trị phần công việc là 7.929.320.000 đồng. Qua thẩm định, đối chiếu hồ sơ công trình được phê duyệt tổng giá trị các phần công việc là 7.929.320.000 đồng. Cụ thể như sau:

STT	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	6.683.680.000	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	6.683.680.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	0
3	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	0	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	0
4	Tổng giá trị phần công việc thuộc bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu	7.929.320.000	Tổng giá trị phần công việc thuộc bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu	7.929.320.000
5	<b>Tổng</b>	<b>14.323.916.000</b>	<b>Tổng</b>	<b>14.323.916.000</b>
6	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>14.323.916.000</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>14.323.916.000</b>

Tổng giá trị các phần công việc không vượt tổng mức đầu tư được duyệt

## V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

**1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** Không

### 2. Kiến nghị

a. Những đề nghị: Sau khi kế hoạch đấu thầu được duyệt, đề nghị chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật về thực hiện lựa chọn nhà thầu.

b. Kiến nghị: Trên cơ sở tờ trình của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả thẩm định, phân tích như trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế gồm các nội dung sau:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I. Đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Yên Thế; hạng mục: Ngầm dân sinh bản Đồng Đăng, La Lanh xã Đồng Vương; bản Nà Táng, Đổng Cao xã Canh Nậu								
1	Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	30.601.000	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I năm 2023	Hợp đồng trọn gói	45 ngày từ ngày HĐ có hiệu lực
2	Gói thầu: Bảo hiểm	11.830.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II năm 2023	Hợp đồng trọn gói	540 ngày từ ngày HĐ có hiệu lực
3	Gói thầu: Thi công xây dựng (bao gồm chi phí dự phòng)	7.886.889.000		Đấu thầu rộng rãi, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I năm 2023	Hợp đồng trọn gói	180 ngày từ ngày HĐ có hiệu lực
Tổng giá trị thực hiện: 7.929.320.000 đồng								

\* **Lưu ý:** Để tránh gây nợ đọng trong xây dựng, chủ đầu tư triển khai lựa chọn nhà thầu đúng theo mức vốn bố trí.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- Lưu: HS, VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Thân Nhân Khuyến**